

Bản án số: 36/2022/HS-PT
Ngày: 11 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo Phan Trung M, Nguyễn Thanh T; do có kháng cáo của các bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. *Họ và tên:* Phan Trung M, sinh năm 1990, tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Tân An A, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ H1 văn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Việt Lương và bà: Trần Thị Thiệu; vợ: Trần Kim Tre; con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày: 13/4/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

2. *Họ và tên:* Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998, tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Tân An A, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ H1 văn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc Lùng (đã chết) và bà: Trần Thị Khéo; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày: 13/4/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Bị hại:

1. Trương Văn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp Tân An A, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Đặng Văn T1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp Tân An A, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/12/2020, Đặng Khánh L và Nguyễn Thanh T đi cùng xe mô tô ghé quán ông Cao Văn Việt ở ấp Tân An A, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi mua thuốc lá gặp Lê Hoàng H1, Đặng Văn T1 uống nước tại quán. Do L và H1 có mâu thuẫn trước nên xảy ra cự cãi, khiêu khích nhau. L lấy đoạn cây (dài khoảng 80cm) đánh H1 khoảng 04-05 cái. H1 dùng ghế nhựa đỡ và cùng T1 đánh lại L và T, không ai bị thương tích. Trương Văn H chạy đến can ngăn. T và L bỏ chạy về hướng phà Quảng Lỗi củ. T1 lấy cây dầm gỗ (dài khoảng 02m), H1 lấy đoạn cây dài khoảng 01m đuổi theo, H cũng chạy theo. Khi đến nhà ông Lê Vũ Luân (cách nhà ông Việt 74,6m), L lấy cây dầm gỗ và đoạn cây dài khoảng 70cm ở trước nhà ông Luân cầm trên tay. T chạy vào nhà sau của bà Nguyễn Thị Kim Anh (sát nhà ông Luân) lấy con dao Thái Lan cán màu vàng ra đứng cùng với L. Hai bên tiếp tục cự cãi, dùng gạch, đá, sắt, cây... trên sân nhà ông Luân (ông Luân đang xây dựng nhà) ném vào nhau nhưng không trúng ai.

Lúc này, Phan Trung M đi ngang thấy sự việc, dừng xe đi bộ vào trong. M bênh vực L, T nên nhặt đoạn sắt ô môi, loại phi 10, dài khoảng 70cm trên sân nhà ông Luân đánh trúng vào vai phải, xương sườn phải của T1 khoảng 3-4 cái gây thương tích. H đánh cục gạch vào đầu M nhưng có mũ bảo hiểm nên không gây thương tích. M dùng cây sắt đánh vào hông và đầu của H gây thương tích. L và T xông vào đánh nhau với T1, H1, H. T dùng dao Thái Lan đâm trúng mu bàn tay của H 01 cái gây thương tích. Vụ việc được can ngăn, T1 và H đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị thương tích từ ngày 19/12/2020 đến 22/12/2020.

Ngày 05/01/2021, các bị hại Đặng Văn T1, Trương Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Trung M và Nguyễn Thanh T.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 89/TgT-21 ngày 02/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận đối với Đặng Văn T1: Vùng vai lưng phải, trán phải, má phải, mạn sườn phải không còn dấu vết thương tích, không xếp tỷ lệ %; gãy cung sau xương sườn IX bên phải, tỷ lệ 02%; gãy nứt xương vai phải, tỷ lệ 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 05%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 90/TgT-21 ngày 26/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận đối với Trương Văn H: 01 vết sẹo vùng đỉnh lệch phải, kích thước 2,5cm x 01cm, tỷ lệ 02%; 01 vết sẹo mu bàn tay phải (xương bàn III), kích thước 1,3cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 03%.

Bị hại Đặng Văn T1 yêu cầu bồi thường tổng số tiền 46.723.000 đồng, bị hại Trương Văn H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 30.980.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Phan Trung M 07 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Nguyễn Thanh T 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phan Trung M, Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Phan Trung M bồi thường cho Đặng Văn T1 tổng số tiền là 14.185.294 đồng; đối trừ số tiền 1.500.000 đồng đã nộp ở biên lai số 0002501 ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; số còn lại phải bồi thường tiếp là 12.685.294 đồng.

Buộc các bị cáo Phan Trung M, Nguyễn Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Trương Văn H tổng số tiền 9.332.818 đồng, chia phần:

- Bị cáo M bồi thường 5.599.690 đồng; đối trừ số tiền 1.500.000 đồng nộp ở biên lai số 0002501 ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, số còn lại phải bồi thường tiếp là 4.099.690 đồng.

- Bị cáo T bồi thường 3.733.128 đồng; đối trừ số tiền 1.000.000 đồng nộp ở biên lai số 0002540 ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; số còn lại phải bồi thường tiếp là 2.733.128 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn về lãi suất chậm thi hành án; quyền, nghĩa vụ thi hành án; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/12/2021, các bị hại Đặng Văn T1, Trương Văn H có đơn kháng cáo không đồng ý cho các bị cáo được hưởng án treo và yêu cầu tăng số tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không cho các bị cáo được hưởng án treo, tăng khoản tiền bồi thường mất thu nhập 95 ngày dưỡng bệnh. Bị hại T1 thu nhập 450.000 đồng trên ngày, bị hại H thu nhập 300.000 đồng trên ngày.

Các bị cáo xin được hưởng án treo và xem xét nghĩa vụ bồi thường theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị hại Trương Văn H, Đặng Văn T1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 17 giờ ngày 19/12/2020 tại quán nước của Cao Văn Việt thuộc ấp Tân An A, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, xảy ra cự cãi, đánh nhau giữa Đặng Khánh L, Nguyễn Thanh T với Lê Hoàng H1, Đặng Văn T1. Trong đó, L dùng cây đánh, H1 dùng ghế đỡ không ai bị thương tích. Khi

Trương Văn H đến can ngăn, L và T bỏ chạy, T1 lấy 01 cây dầm gỗ khoản 02m, H1 lấy đoạn cây khoản 01m đuổi theo, H cũng chạy theo. Khi đến nhà Lê Vũ Luân cách nhà Việt 74,6m, L lấy 01 cây dầm và 01 đoạn cây khoản 70cm, T lấy cửa nhà bà Kim Anh 01 dao thái lan loại cán vàng cầm tay. Hai bên tiếp tục chửi nhau và dùng gạch, đá, sắt, gỗ chọi nhau. Lúc này, Phan Trung M đi ngang nhìn thấy sự việc vào bệnh vực L và T nên lấy 01 đoạn sắt ô môi, loại phi 10, dài khoảng 70cm trên sân nhà ông Luân đánh trúng vào vai phải, xương sườn phải của T1 gây thương tích. H dùng cục gạch đánh vào đầu M (có đội mũ bảo hiểm). M dùng cây sắt đánh vào hông và đầu của H gây thương tích. L và T cũng xông vào đánh nhau với T1, H1, H. T dùng dao Thái Lan đâm trúng vào mu bàn tay của H gây thương tích. Hậu quả theo Kết luận giám định Đặng Văn T1 bị thương tích, tổn hại sức khỏe 05% (gồm: gãy cung sau sườn IX bên phải tỷ lệ 02%; nứt xương vai phải tỷ lệ 03%); Trương Văn H bị thương tích, tổn hại sức khỏe 03% (gồm: 01 sẹo vùng đỉnh lệch phải tỷ lệ 02%; 01 sẹo mu bàn tay phải tỷ lệ 01%).

[2] Hành vi của Phan Trung M dùng đoạn sắt; Nguyễn Thanh T dùng dao cán vàng đánh, đâm gây thương tích cho Đặng Văn T1 và Trương Văn H như nêu trên là vi phạm pháp luật hình sự. Các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe người khác trái pháp luật. Tuy tỷ lệ thương tích các bị cáo gây ra cho các bị hại không lớn: M gây thương tích cho T1 05%, cho H 02%; T gây thương tích cho H 01%. Nhưng khi thực hiện hành vi các bị cáo có dùng hung khí nguy hiểm là dao và đoạn cây sắt. Do đó, hành vi của các bị cáo đủ cấu thành tội phạm khi có yêu cầu của người bị hại và thực T1 các bị hại có yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo. Án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xử phạt các bị cáo Phan Trung M, Nguyễn Thanh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị hại không đồng ý cho các bị cáo được hưởng án treo nhận thấy: Quá trình xét xử, lượng hình án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nội dung, tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo như: Nhân thân chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; có người thân có công với cách mạng; sự việc xảy ra có một phần lỗi của các bị hại; có nơi cư trú rõ ràng. Từ đó, án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, xử phạt Phan Trung M 07 tháng tù; phạt Nguyễn Thanh T 06 tháng tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo là tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị hại, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã xử cũng đảm bảo giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Đặng Văn T1 và bị hại Trương Văn H kháng cáo yêu tăng số tiền bồi thường ở khoản tiền mất thu nhập trong thời gian 95 ngày dưỡng bệnh. Trong đó, bị hại T1 xác định thu nhập nghề làm hồ 450.000 đồng một ngày; bị hại H xác định thu nhập nghề điện lạnh 300.000 đồng một ngày. Các khoản bồi thường khác không yêu cầu xét lại. Xét thời gian điều trị thương

tích của các bị hại theo hồ sơ thể hiện là 04 ngày (từ 19/12/2020 đến 22/12/2020). Hồ sơ điều trị, ra viện không có chỉ định của Bác sỹ về việc nghỉ dưỡng bệnh. Án sơ thẩm chấp nhận buộc các bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập của bị hại T1 14 ngày sau ra viện; chấp nhận mất thu nhập của bị hại H 10 ngày sau ra viện là có xem xét thiệt hại thực tế đối với các bị hại phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị hại kháng cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới so với giai đoạn xét xử sơ thẩm nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm đã xử đối với các bị cáo.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, các bị hại Đặng Văn T1, Trương Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Án sơ thẩm tuyên bị cáo M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 889.294 đồng là có sai số cần điều chỉnh lại chính xác là 839.249 đồng.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại Đặng Văn T1, Trương Văn H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi về hình phạt và trách nhiệm dân sự.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Phan Trung M 07 (bảy) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phan Trung M, Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Phan Trung M bồi thường cho Đặng Văn T1 tổng số tiền là 14.185.294 đồng; trừ số tiền 1.500.000 đồng đã nộp ở biên lai số 0002501 ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; số còn lại phải bồi thường tiếp là 12.685.294 đồng.

Buộc các bị cáo Phan Trung M, Nguyễn Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Trương Văn H tổng số tiền 9.332.818 đồng, chia phần:

- Bị cáo M bồi thường 5.599.690 đồng; đối trừ số tiền 1.500.000 đồng nộp ở biên lai số 0002501 ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, số còn lại phải bồi thường tiếp là 4.099.690 đồng.

- Bị cáo T bồi thường 3.733.128 đồng; đối trừ số tiền 1.000.000 đồng nộp ở biên lai số 0002540 ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; số còn lại phải bồi thường tiếp là 2.733.128 đồng.

Bị hại Đặng Văn T1 và bị hại Trương Văn H được nhận số tiền các bị cáo nộp bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Phan Trung M phải chịu 839.249 đồng. Án phí hình sự phúc thẩm các bị hại Đặng Văn T1, Trương Văn H mỗi bị hại phải chịu 200.000 đồng.

5. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương Đông;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân